

Số: /BC-UBND

Cát Hải, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, Nghị quyết số 71/NQ-CP và Chỉ thị số 33/CT-TTg

Thực hiện Công văn số 4469/SKHCN-CNTT ngày 08/12/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng về việc đôn đốc triển khai, thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW của Ban Chỉ đạo Trung ương; Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ và Chỉ thị số 33/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải báo cáo kết quả triển khai thực hiện trên địa bàn đặc khu, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ngay sau khi có các Nghị quyết, Kế hoạch, Chỉ thị của Trung ương, Chính phủ và văn bản chỉ đạo của Thành phố Hải Phòng, UBND đặc khu Cát Hải đã tập trung chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc khẩn trương tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, bảo đảm bám sát yêu cầu, mục tiêu đề ra và phù hợp với điều kiện thực tiễn của đặc khu.

UBND đặc khu đã ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo cụ thể để triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản liên quan; đồng thời phân công rõ trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị, xác định lộ trình, tiến độ thực hiện gắn với trách nhiệm của người đứng đầu. Công tác kiểm tra, đôn đốc được tăng cường, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

Bên cạnh đó, UBND đặc khu chú trọng lồng ghép các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào chương trình công tác, kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội hằng năm của đặc khu, qua đó tạo sự thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW

- UBND đặc khu Cát Hải đã ban hành Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 22/10/2025 để triển khai thực hiện Kế hoạch hành động của Đảng ủy đặc khu về Nghị quyết số 57-NQ/TW. Trên cơ sở đó, 100% phòng, ban, đơn vị trực thuộc đã

xây dựng kế hoạch thực hiện hoặc lồng ghép các nhiệm vụ, chỉ tiêu liên quan vào chương trình công tác năm 2025, bảo đảm sự thống nhất trong tổ chức triển khai.

- Về xây dựng chính quyền số và cải cách hành chính, số lượng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết (*thống kê trên phần mềm Một cửa điện tử*): 377 thủ tục hành chính, trong đó: Thủ tục hành chính toàn trình: 220 thủ tục; Thủ tục hành chính một phần: 157 thủ tục. Số lượng thủ tục hành chính đã thực hiện theo hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình: 1.965 thủ tục; trực tuyến một phần: 7.048 thủ tục, trực tiếp: 83 thủ tục. Tỷ lệ thực hiện từng loại TTHC theo hình thức trực tiếp DVC trực tuyến toàn trình: 21,6%, trực tuyến một phần: 77,5%, trực tiếp: 0,9%. Các thủ tục hành chính được rà soát, chuẩn hóa quy trình, biểu mẫu, bảo đảm công khai, minh bạch và thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

- Trong kỳ báo cáo (từ ngày 01/7/2025 đến ngày 11/12/2025) Trung tâm Phục vụ hành chính công đặc khu thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, cụ thể: Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 9.096 hồ sơ, trong đó: Số hồ sơ trực tuyến: 9.013 hồ sơ; **tỷ lệ đạt: 99,09%**. Số hồ sơ tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính: 83 hồ sơ. Số hồ sơ đã giải quyết: 8.969 hồ sơ. Số hồ sơ rút: 69 hồ sơ. Số hồ sơ đang giải quyết: 58 hồ sơ (trong hạn). Số hồ sơ quá hạn: Không.

- Tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến theo mức độ đạt yêu cầu đề ra, trong đó hồ sơ trực tuyến toàn trình chiếm khoảng 21,6%, hồ sơ trực tuyến một phần chiếm 77,5%, hồ sơ trực tiếp chiếm 0,9%. Các chỉ tiêu này cơ bản đáp ứng yêu cầu tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW về đẩy mạnh cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành, 100% cơ quan, đơn vị trên địa bàn đặc khu sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được ký số, trừ văn bản mật theo quy định. Công tác quản lý, sử dụng chữ ký số được thực hiện nghiêm túc; trong năm 2025, UBND đặc khu đã thực hiện cấp mới, thay đổi và thu hồi tổng cộng 126 chứng thư số, bảo đảm yêu cầu vận hành ổn định, an toàn của chính quyền số.

2. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP

- Triển khai Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, UBND đặc khu Cát Hải đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và các cơ sở giáo dục tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo gắn với yêu cầu chuyển đổi số.

- Đến nay, 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn đặc khu đã triển khai quản lý hồ sơ điện tử, học bạ điện tử; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập. Việc đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tiếp tục được quan tâm, từng bước đáp ứng yêu cầu đổi

mới chương trình giáo dục phổ thông và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong giai đoạn mới.

- Công tác phổ cập giáo dục, xây dựng xã hội học tập được duy trì vững chắc; phong trào học tập suốt đời được đẩy mạnh, góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế – xã hội của đặc khu.

3. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg

- Thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, UBND đặc khu Cát Hải đã tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước. 100% cán bộ, công chức trên địa bàn đặc khu sử dụng thành thạo các hệ thống thông tin dùng chung; 100% cán bộ, công chức (20/20 người) đã hoàn thành các khóa bồi dưỡng về chuyển đổi số trên nền tảng MOOCs theo chỉ đạo của thành phố.

- Công tác nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức và người dân được chú trọng. UBND đặc khu đã tổ chức các lớp tập huấn trực tiếp cho 125 cán bộ, công chức; đồng thời triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” tại 100% thôn, tổ dân phố với sự tham gia tích cực của các Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Hưởng ứng Cuộc thi “Công dân số Hải Phòng – sử dụng thông minh, sống an toàn”, trên địa bàn đặc khu có 1.440 lượt đăng ký tham gia, trong đó gần 900 lượt hoàn thành bài thi, đạt tỷ lệ khoảng 62,5%, qua đó góp phần nâng cao nhận thức và kỹ năng sử dụng công nghệ số an toàn, hiệu quả trong cộng đồng.

- Về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng, UBND đặc khu đã tổ chức rà soát 111 thiết bị công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị; cài đặt và duy trì phần mềm phòng, chống mã độc cho 88 thiết bị đang hoạt động, đạt tỷ lệ 79,3%. Đồng thời, các đơn vị đã đăng ký nhu cầu bổ sung giải pháp bảo mật cho 205 thiết bị trong giai đoạn tiếp theo nhằm tăng cường năng lực bảo đảm an toàn thông tin.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nghị quyết, kế hoạch, chỉ thị của Trung ương và Chính phủ được triển khai kịp thời, đồng bộ, quyết liệt. Nhận thức của cán bộ, công chức và người dân về vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ngày càng được nâng cao. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm cơ bản được thực hiện đúng tiến độ, nhiều nội dung đạt và vượt yêu cầu đề ra.

2. Khó khăn, hạn chế

Hạ tầng công nghệ thông tin tại một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế, trang thiết bị đã qua nhiều năm sử dụng. Nguồn nhân lực chuyên sâu về công nghệ thông tin, chuyển đổi số còn thiếu, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu triển khai các

nhiệm vụ mới. Điều kiện địa lý đặc thù của đặc khu là địa bàn đảo, dân cư phân tán cũng ảnh hưởng nhất định đến việc triển khai đồng bộ hạ tầng số.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

- Trong thời gian tới, UBND đặc khu Cát Hải tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, Nghị quyết số 71/NQ-CP và Chỉ thị số 33/CT-TTg; tập trung chỉ đạo hoàn thành toàn bộ các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo lộ trình, bảo đảm tiến độ đến ngày 31/12/2025.

- Đặc khu sẽ ưu tiên đầu tư, nâng cấp hạ tầng số; đẩy mạnh tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng trong hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ số. Đồng thời, chủ động chuẩn bị đầy đủ số liệu, tài liệu minh chứng phục vụ công tác kiểm tra, giám sát theo yêu cầu của cấp trên.

Ủy ban nhân dân đặc khu trân trọng báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ thành phố tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở KHCN;
- CT, các PCT UBND đặc khu;
- C, PCVP HĐND và UBND đặc khu;
- Lưu: VT, VH-XH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Hữu Vững